

BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

**QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH
CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA**

(Giấy CNDKKD số 4200283916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp, đăng ký lần đầu ngày 09/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 30/05/2013)

Quy chế chào bán cạnh tranh và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
Tầng 23, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA
Thôn Cây Sung, Xã Diên Tân, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: (84.58) 3783359 Fax:(84.58) 3 783572

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BÁN VIỆT – CN Hà Nội
Tầng 6, Toà nhà Thủ Đô, 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: +(84 4) 6 2626 999 Fax: +(84 4) 6278 2688

Hà Nội, tháng 3 năm 2015

Số:...../

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Căn cứ Hợp đồng số ngày ký giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần chứng khoán Bản Việt ;
- Căn cứ Quyết định số / QĐ-ĐTKDV ngày /.... /2014 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán chào bán cạnh tranh cổ phần tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa;
- Theo chấp thuận và phê duyệt của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về Hồ sơ bán chào bán cạnh tranh phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa .

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa”.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, các cá nhân, tổ chức tham gia mua cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhân

- Như điều 3;
- Lưu HC, TVTCDN.

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CẠNH TRANH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức chào bán cạnh tranh phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa được thực hiện thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp. Chúng tôi không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa được chào bán theo thực tế/hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá khởi điểm và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Chào bán cạnh tranh* là việc chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
- 2.2. *SCIC* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- 2.3. *VKD* là Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa;
- 2.4. *VCSC* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- 2.5. *Nhà đầu tư* là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam;
- 2.6. *Nhà đầu tư được lựa chọn* là nhà đầu tư đã nộp Hồ sơ đăng ký mua, đáp ứng điều kiện, tiêu chí của Quy chế này và được *SCIC* lựa chọn;
- 2.7. *Giá chào bán dự kiến* là mức giá quy định tại Điều 4 dưới đây do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn nhà đầu tư được lựa chọn;
- 2.8. *Mệnh giá* một cổ phần đưa ra chào bán là: 10.000 đồng;
- 2.9. *Giá khởi điểm chào bán* là mức giá quy định tại Điều 4 dưới đây do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn *Nhà đầu tư được lựa chọn*;

- 2.10. **Mức giá sàn** là mức giá thấp nhất do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu **VKD** trong một ngày giao dịch cụ thể;
- 2.11. **Tiền đặt cọc** là một khoản bằng 15% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm chào bán ($15\% \times$ tổng số cổ phần đặt mua \times giá khởi điểm chào bán) mà nhà đầu tư đặt cọc trước để đảm bảo quyền đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và sẽ không được hưởng lãi trong thời gian tổ chức thực hiện chào bán.
- 2.12. **Tổ chức phát hành** là Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa ;
- 2.13. **Tổ chức chào bán cạnh tranh** là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- 2.14. **Tổ chức thực hiện bán chào bán cạnh tranh** là Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. **SCIC** ủy quyền cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt thực hiện việc tổ chức chào bán cạnh tranh;
- 2.15. **Ban tổ chức chào bán cạnh tranh** là tổ chức do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt thành lập để thực hiện việc chào bán cạnh tranh cổ phần và các công việc liên quan theo quy định.
- 2.16. **Hồ sơ đăng ký chào bán cạnh tranh** là tập hợp các tài liệu được lập bằng tiếng Việt, được cho vào phong bì dán kín, ký niêm phong, bao gồm:
- Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (Mẫu 01);
 - Đối với cá nhân trong nước:
 - + Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu. Trường hợp ủy quyền, phải có giấy ủy quyền;
 - + Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
 - Đối với tổ chức trong nước:

Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.
 - Đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- 2.17. **Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần** là thỏa thuận mua bán bằng văn bản giữa **SCIC** với các Nhà đầu tư được lựa chọn (Mẫu 03).

2.18 Ngày giao dịch là ngày SCIC và Nhà đầu tư được lựa chọn ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động...và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần;
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai. Chấp nhận rủi ro khi giá cổ phiếu niêm yết tại thời điểm giao dịch có thể tăng cao hơn mức giá đặt mua do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật,...**Trong trường hợp giá sàn của cổ phiếu trên Sàn UPCOM tại ngày giao dịch (là ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần) cao hơn mức giá đã đặt mua, các nhà đầu tư được lựa chọn sẽ phải mua theo mức giá sàn tại ngày giao dịch.**
- 3.4. Cam kết tuân thủ các quy định về chào mua công khai và công bố thông tin của cổ đông lớn (nếu phát sinh), theo đó:
 - Các nhà đầu tư tham gia chào giá cạnh tranh mua cổ phần của SCIC nếu thuộc trường hợp phải chào mua công khai theo quy định tại khoản 11, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán sẽ phải chịu trách nhiệm thực hiện các quy định liên quan tới chào mua công khai, nếu vi phạm hoặc bị phát hiện vi phạm sau khi nhận chuyển nhượng cổ phần thì SCIC có quyền không chuyển nhượng hoặc nhà đầu tư phải nộp phạt và thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định tại Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23/9/2013 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.
 - Tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu, trường hợp trở thành cổ đông lớn, cổ đông nội bộ của công ty niêm yết phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- 3.5 Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc chào bán cạnh tranh và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý Nhà nước không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Trong trường hợp này, nếu nhà đầu tư không vi phạm Quy chế chào bán có quyền được nhận lại khoản tiền đã đặt cọc.
- 3.6 Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Điều 5 Thông tư số 131/2010/TT-BTC ngày 06/09/2010 hướng dẫn thực hiện Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.
- 3.7 Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định về đợt chào bán

- 4.1 Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (mã giao dịch: **VKD**);
- 4.2 Loại cổ phần: cổ phần phổ thông (tự do chuyển nhượng);
- 4.3 Tổng số lượng cổ phần chào bán: **1.113.360 cổ phần**;
- 4.4 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần);
- 4.5 Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, tổ chức được đăng ký mua tối thiểu: **100** cổ phần;
- 4.6 Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa: **1.113.360** cổ phần;
- 4.7 Bước giá: 100 đồng;
- 4.8 Giá khởi điểm chào bán: **26.300 đồng/cổ phần** (Bằng chữ: Hai mươi sáu nghìn ba trăm đồng một cổ phần)
- 4.9 Tiền đặt cọc: bằng 15% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá mức giá khởi điểm chào bán (15% x tổng số cổ phần đặt mua x 26.300 đồng).
- 4.10 Số mức giá đặt mua: Nhà đầu tư đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh chỉ được đăng ký duy nhất 01 (một) mức giá, mức giá đặt mua ghi trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh là mức giá đặt mua tính trên một cổ phần và phải được ghi theo đơn vị đồng trên một cổ phần (đồng/cổ phần), đơn vị bỏ giá phải ghi chặn đến 100 đồng/cổ phần (Một trăm đồng/cổ phần).

- 4.11. Số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: Các nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu tối đa là 49% tổng số cổ phần *VKD*. Tại thời điểm thực hiện giao dịch chuyển quyền sở hữu cổ phần, nếu tổng số cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài vượt quá tỷ lệ 49% thì *SCIC* có quyền giảm bớt số cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài theo nguyên tắc từ mức giá thấp nhất cho đến khi đạt đến tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư theo tỷ lệ trên; trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau thì giảm theo tỷ lệ.
- 4.12 Giá chào bán dự kiến: không thấp hơn 26.300 đồng/cổ phần (Bằng chữ: Hai mươi sáu nghìn ba trăm đồng một cổ phần) và *Mức giá sàn* tại ngày giao dịch (Ngày ký kết Hợp đồng chuyển nhượng).

Điều 5. Công bố thông tin

VCSC thực hiện công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh từ ngày 12/03/2015 đến ngày 23/3/2015 trên các phương tiện sau:

- Trên 03 (ba) số báo liên tiếp của Thời báo Kinh tế Việt Nam.
- Website của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt:
<https://www.vcsc.com.vn/>
- Website của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (*SCIC*):
www.scic.vn

Điều 6. Điều kiện tham gia đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

6.1. Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi chung là *Nhà đầu tư*) có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

- Đối với *Nhà đầu tư* trong nước:
 - Đối với cá nhân: Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, có Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự
 - Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
- Đối với *Nhà đầu tư* nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả *Nhà đầu tư* trong nước

và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng *Nhà đầu tư*, số cổ phần của từng *Nhà đầu tư* trong và ngoài nước đăng ký mua.

- 6.2. *Nhà đầu tư* phải có tài khoản chứng khoán được mở tại công ty chứng khoán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- 6.3. *Nhà đầu tư* nộp tiền cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này;
- 6.4. Có *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* theo đúng mẫu và nộp *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại **Khoản 3 Điều 7** của Quy chế này đúng thời hạn quy định. (Mỗi nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh chỉ được phép nộp duy nhất **01** (một) *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*).
- 6.5. Riêng đối với *Nhà đầu tư* nước ngoài, ngoài các điều kiện trên còn phải thỏa mãn tỷ lệ tối đa được phép mua theo quy định của pháp luật Việt Nam;

Điều 7. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc

7.1 Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* tại *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* theo địa điểm nêu tại **Khoản 4** của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm (**Mẫu 01**).

- 7.2. **Nộp tiền đặt cọc:** Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam và không được hưởng lãi. Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

Thông tin nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền đặt cọc như sau:

- Người thụ hưởng: Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (**SCIC**)
- Địa chỉ: Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Tài khoản số: 0011002550087
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua cổ phần Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa.

7.3. **Nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và hồ sơ kèm theo:** *Nhà đầu tư* điền đầy đủ thông tin vào *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*, ký và đóng dấu (đối với tổ chức) và nộp kèm các tài liệu sau đây:

- **Đối với cá nhân trong nước:**

- Bản sao hợp lệ Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo Mẫu 02 đính kèm Quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

○ **Đối với tổ chức trong nước:**

Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn phải nộp thêm:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (ĐKKD) hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

○ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình:

- Bản sao hợp lệ Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán
- Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận mở tài khoản lưu ký chứng khoán tại một thành viên lưu ký hợp pháp tại Việt Nam.

7.4. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh:

- **Thời gian làm thủ tục đăng ký:** Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và đặt cọc để đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh từ: **9h00 ngày 12/3/2015 đến hết 16h ngày 20/3/2015.**
- **Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh:**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt - Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà Thủ Đô, 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 6 262 6999

Fax: (84 4) 6 278 2688

Điều 8. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

8.1 Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này, số tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Tổ chức chào bán cạnh tranh* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*.

8.2 Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*. *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ là:

- Phiếu do *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp

phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;

- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm (26.300 đồng/cổ phần) và ghi đúng bước giá quy định.
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.
- Trường hợp nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*: Nhà đầu tư phải làm Đơn đề nghị *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* mới ít nhất **30 phút** trước thời điểm hết hạn bỏ phiếu vào hòm phiếu (8h30 ngày 23/3/2015). *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* cũ được xác định là không còn giá trị.

8.3 Nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

Thời gian bỏ phiếu: từ 9h00 ngày 12/3/2015 đến hết 8h30 ngày 23/3/2015

Địa điểm và phương thức nộp phiếu: Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định tại *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* như sau:

- Đối với nhà đầu tư nộp trực tiếp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong tại:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt - Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà Thủ Đô, 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại:(84 4) 6 262 6999 Fax: (84 4) 6 278 2688

- Đối với Nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư đảm bảo đến *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh*:

Ngoài bao thư *Nhà đầu tư* ghi rõ “Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa” cùng với tên và mã số *Nhà đầu tư* và gửi đến địa chỉ sau:

“Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt, Chi nhánh Hà Nội - Tầng 6, Toà nhà Thủ Đô, số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Người nhận: Bà Ngô Thị Thùy Linh”

- *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của *Nhà đầu tư* được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên **trước 16h00 ngày 20/3/2015**

- Thời điểm nhận *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh ký nhận với *Nhà đầu tư* hoặc bưu điện.
- *Nhà đầu tư* không được phép sửa đổi và/hoặc rút, hủy *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* đã nộp trong thời gian đăng ký chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này.
- Những Hồ sơ đăng ký chào bán cạnh tranh nộp đúng hạn sẽ được *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh

9.1. Hết thời hạn đăng ký chào bán cạnh tranh (bao gồm cả thời gian gia hạn nếu có), *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* sẽ kiểm tra và công bố thông tin trên trang web www.vcsc.com.vn trong vòng 01 ngày kể từ ngày hết hạn đăng ký:

- Số lượng *Nhà đầu tư* đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;
- Tổng số lượng cổ phần đăng ký mua.

9.2. Phiên chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất *hai (02) Nhà đầu tư* đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh. Nếu không đủ điều kiện trên, *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* sẽ không tổ chức chào bán, cuộc chào bán được coi là không thành công. Khi cuộc chào bán không thành công, *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* sẽ thực hiện:

- Thông báo cho các nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán biết việc hủy cuộc chào bán cạnh tranh do không đủ điều kiện tổ chức.
- Báo cáo *SCIC* để xem xét xử lý theo quy định và hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư (nếu có).

Điều 10. Tổ chức phiên chào bán và xác định kết quả

10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên chào bán:

- Thời gian tổ chức Phiên chào bán cạnh tranh: **09h ngày 23/3/2015**
- Tại: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà Thủ Đô, số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

10.2. Tại thời điểm bắt đầu mở Phiên chào bán cạnh tranh, đại diện *VCSC*, đại diện *SCIC* và đại diện *Nhà đầu tư* tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu, tính hợp lệ của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, tên *Nhà đầu tư*, số lượng đăng ký mua;

10.3. Nhập *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

Đến thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, *Ban tổ chức chào bán cạnh tranh* nhập thông tin trên *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ của nhà đầu

tư vào phần mềm.

10.4. Xác định kết quả trúng chào bán cạnh tranh:

Kết quả trúng chào bán cạnh tranh được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Giá bán cổ phần được xác định theo nguyên tắc **lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp** cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn mức giá khởi điểm. Những nhà đầu tư trả giá cao (ưu tiên về giá) sẽ được ưu tiên mua trước cổ phần trên cơ sở số lượng cổ phần đăng ký mua tại mức giá này và số lượng cổ phần được chào bán. Trường hợp số lượng cổ phần đăng ký mua với mức giá cao nhất ít hơn số lượng cổ phần chào bán, thì số cổ phần còn lại sau khi đã bán đủ số lượng cổ phần đặt mua cao nhất sẽ được bán tiếp cho người có mức giá đặt mua liền kề. Nếu số lượng cổ phần chào bán vẫn còn, thì tiếp tục thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng không thấp hơn mức giá khởi điểm.
- Tại mức giá đặt mua thành công thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\frac{\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua}}{\text{Số cổ phần còn lại chào bán}} = X \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả chào bán thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá tranh chấp (giá bằng nhau) bị lẻ đến hàng đơn vị, **Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh** sẽ giảm số cổ phần lẻ đến hàng đơn vị của những nhà đầu tư có số lượng đặt mua ít hơn để dồn vào cho nhà đầu tư có số lượng đặt mua cao nhất (ưu tiên số lượng) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp. Trường hợp có nhiều nhà đầu tư cùng có khối lượng đặt mua lớn như nhau, thì số lượng cổ phần lẻ dồn gộp sẽ được phân phối cho nhà đầu tư có mã số đầu tư nhỏ nhất (ưu tiên thời gian).
- Nhà đầu tư đặt mua cổ phần và trúng theo giá nào thì phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá đó.
- Kết quả chào bán cạnh tranh được ghi vào Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh và có chữ ký của đại diện **Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh**,

đại diện *SCIC* và đại diện nhà đầu tư hoặc người chứng kiến.

Điều 11. Thông báo kết quả chào bán cho nhà đầu tư

Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cho các nhà đầu tư ngay sau khi kết thúc phiên chào bán đồng thời đăng thông báo kết quả chào bán trên website của *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* (www.vcsc.com.vn) trong vòng **03 ngày làm việc** kể từ ngày kết thúc phiên chào bán.

Điều 12. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán do *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* cung cấp, *SCIC* và *Nhà đầu tư được lựa chọn* sẽ ký kết hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (theo mẫu 02).

- Thời gian ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần: Ngay sau khi kết thúc buổi chào bán cạnh tranh. Trường hợp mức giá nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của **Ban tổ chức chào bán cạnh tranh** thấp hơn giá sàn giao dịch trên sàn UPCoM tại ngày ký hợp đồng thì mức giá bán sẽ là giá sàn của ngày giao dịch trên UPCoM.
- Trường hợp mức giá trúng nằm ngoài biên độ giao dịch được xác định tại ngày ký hợp đồng:
 - Căn cứ vào Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh và Hợp đồng chuyển nhượng đã ký kết, *SCIC* gửi công văn tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xin chấp thuận kết quả chào bán;
 - Sau khi nhận được công văn chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, *SCIC* sẽ gửi Giấy đề nghị chuyển nhượng tới Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho nhà đầu tư. Các bên nộp các khoản phí và thuế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;
 - Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán số tiền mua cổ phần còn lại theo công văn thông báo nộp tiền mua cổ phần của *SCIC*.

Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:

- Người thụ hưởng: Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (*SCIC*)
- Địa chỉ: Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Tài khoản số: 0011002550087
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch

- Nội dung: Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMT/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Thanh toán tiền mua ... cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa".
- Trường hợp mức giá xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh phù hợp với biên độ giao động giá trên thị trường tại ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, SCIC sẽ phối hợp với nhà đầu tư thực hiện giao dịch thỏa thuận qua sàn UPCoM theo quy chế giao dịch của sàn UPCoM trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày ký kết hợp đồng. Khoản đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cho nhà đầu tư sau khi hai bên hoàn tất giao dịch thỏa thuận qua UPCoM.

Điều 13. Các trường hợp vi phạm

Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Các trường hợp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* không hợp lệ:
 - (i) *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* rách nát, không nguyên vẹn, các thông tin ghi trên phiếu không rõ ràng, bị tẩy, gạch xóa, viết thêm, thay thế; không ghi đầy đủ các nội dung yêu cầu, không xác định được rõ các thông tin ghi vào phần để trống trên mẫu *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*.
 - (ii) Giá mua ghi trong *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* thấp hơn giá chào bán dự kiến; không ghi giá, ghi sai giá, ghi nhiều mức giá hơn quy định, phần chữ và số không phù hợp.
 - (iii) Nhà đầu tư có tên trong hai hoặc nhiều *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* với tư cách là Nhà đầu tư.
 - (iv) Không nộp hoặc nộp muộn *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*.
- Từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua đối với các *Nhà đầu tư được lựa chọn*. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc cho số cổ phần không thanh toán tiền mua.
- Không thanh toán tiền mua cổ phần theo đúng thời gian quy định khi đã là *Nhà đầu tư được lựa chọn*, không ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo quy định.
- Các trường hợp vi phạm khác sẽ được *SCIC* xem xét và xử lý tùy theo mức độ vi phạm cụ thể.

Điều 14. Xử lý tiền đặt cọc

- 14.1. VCSC có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các *Nhà đầu tư* đã tham dự chào bán cạnh tranh nhưng không được mua cổ phần được nhận lại tiền đặt cọc kèm theo công văn đề nghị SCIC chuyển trả tiền cho *Nhà đầu tư*. SCIC sẽ thực hiện thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho *Nhà đầu tư* trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh.
- 14.2. Đối với trường hợp không tổ chức phiên chào bán cạnh tranh, các *Nhà đầu tư* đã đăng ký mua cổ phần sẽ được SCIC hoàn trả lại toàn bộ tiền cọc trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ đăng ký mua cổ phần (trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa SCIC và *Nhà đầu tư*).
- 14.3. Căn cứ vào danh sách đề nghị hoàn trả tiền đặt cọc do VCSC gửi, SCIC lập Ủy nhiệm chi gửi kèm danh sách hoàn trả tiền đặt cọc cho *Nhà đầu tư* đến Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam để Ngân hàng làm thủ tục hoàn trả tiền đặt cọc cho *Nhà đầu tư*.
- 14.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh nêu tại Điều 13 sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

- 15.1. Quyết định giá khởi điểm chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa.
- 15.2. Phối hợp với VCSC đăng tải thông tin về việc chào bán cạnh tranh cổ phần lên website của SCIC 10 ngày trước ngày mở hồ sơ chào bán cạnh tranh. Bao gồm các nội dung sau:
 - Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa;
 - Các thông tin, tài liệu khác liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 15.3. Đăng tải lên website của SCIC Thông báo gia hạn thời gian đăng ký chào bán cạnh tranh trong trường hợp số lượng cổ phần đăng ký chào bán thấp hơn số lượng cổ phần SCIC chào bán.
- 15.4. Lưu trữ Hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của *Nhà đầu tư* sau khi hoàn thành đợt chào bán cạnh tranh.
- 15.5. Ký kết Hợp đồng chuyển nhượng và thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho *Nhà đầu tư* trúng giá sau khi các *Nhà đầu tư* trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần SCIC chào bán.
- 15.6. Gửi công văn báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/SGDCK TP Hà Nội về kết quả bán cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty cổ phần Nước khoáng

Khánh Hòa và xin được chuyển nhượng cổ phiếu cho các *Nhà đầu tư* trúng giá thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

15.7. Trả tiền đặt cọc cho các *Nhà đầu tư* không vi phạm Quy chế trong trường hợp cuộc chào bán không thành công hoặc các *Nhà đầu tư* đã đăng ký mua nhưng không được *SCIC* lựa chọn.

15.8. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.

Điều 16. Trách nhiệm của VCSC

16.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.

16.2. Thống nhất với *SCIC* về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh theo đúng quy định.

16.3. Thực hiện công bố thông tin về phiên chào bán cạnh tranh nêu tại Điều 5 của Quy chế này.

16.4. Đăng tải lên website Thông báo gia hạn thời gian đăng ký chào bán cạnh tranh trong trường hợp số lượng cổ phần đăng ký chào bán thấp hơn số lượng cổ phần *SCIC* bán.

16.5. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần.

16.6. Tiếp nhận Hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.

16.7. Kiểm tra số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của *Nhà đầu tư* và thông báo tới *SCIC* trong vòng 01 (một) ngày sau khi hết thời hạn đăng ký.

16.8. Tổ chức thực hiện phiên chào bán cạnh tranh cổ phần của các *Nhà đầu tư*. Lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

16.9. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho các *Nhà đầu tư*.

16.10. Thông báo và hướng dẫn các *Nhà đầu tư* trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả chào bán cạnh tranh, lập danh sách và chuyển cho *SCIC* để thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc cho các *Nhà đầu tư* tham dự chào bán hợp lệ nhưng không trúng giá.

16.11. Chuyển giao Hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của *Nhà đầu tư* cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

16.12. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này sau khi có ý kiến của đại diện *SCIC*.

16.13. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chào bán cạnh tranh.

Điều 17. Trách nhiệm của Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần

- 17.1. Điền *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Quy chế này cho Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 17.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 15% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của *SCIC* theo quy định tại Điều 7 Quy chế này
- 17.3. Nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* theo đúng quy định tại Quy chế này. Nếu vi phạm quy định, *Nhà đầu tư* tham gia chào bán cạnh tranh sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia phiên chào bán cạnh tranh và không được hoàn trả tiền đặt cọc.
- 17.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 17.5. *Nhà đầu tư* đăng ký mua cổ phần thuộc các trường hợp phải chào mua công khai phải tuân thủ các quy định về chào mua công khai và/hoặc các quy định về công bố thông tin giao dịch của cổ đông liên quan theo đúng quy định của Pháp luật.
- 17.6. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 18. Các quy định khác

- 18.1. Mọi thắc mắc khiếu nại của *Nhà đầu tư* (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong thời gian chào bán cạnh tranh. *SCIC* và *VCSC* sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của *Nhà đầu tư* sau khi buổi tổ chức chào bán cạnh tranh kết thúc.
- 18.2. *SCIC* và *VCSC* không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán chào bán.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

MẪU 01

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa)

....., ngày tháng 03 năm 2015

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Tên cá nhân/tổ chức:

Địa chỉ:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:

Số tài khoản ngân hàng¹:..... mở tại:.....

Điện thoại:Fax:

Tôi/chúng tôi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa được chào bán của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước, cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần đang sở hữu:.....cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ VKD.
- Số lượng cổ phần đăng ký mua:.....cổ phần.
- Số tiền đặt cọc để đăng ký mua:đồng, tương ứng bằng 15% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm 26.300 đồng/01 cổ phần (15% x tổng số cổ phần đặt mua x 26.300 đồng)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

Đã đọc và chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa .

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu nếu có)

¹ Nhà đầu tư cần cung cấp số tài khoản ngân hàng để SCIC có căn cứ xem xét chuyển trả tiền đặt cọc mua cổ phần. Trường hợp Nhà đầu tư không điền thông tin này, chúng tôi không chịu trách nhiệm về các việc liên quan đến thực hiện chuyển trả tiền đặt cọc.

MẪU 02

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày tháng 03 năm 2015

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: BTC chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại CTCP Nước khoáng Khánh Hòa

Tên tổ chức/cá nhân tham dự:.....
GCNĐKKD/CMTND số: ngày cấp nơi cấp
Địa chỉ:
Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....
Người đại diện (nếu tổ chức tham dự):.....
CMTND/Hộ chiếu số:..... ngày cấp..... nơi cấp
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp phiên chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại CTCP Nước khoáng Khánh Hòa, nay tôi

ỦY QUYỀN CHO

Ông/Bà:
CMTND/Hộ chiếu số:..... ngày cấp nơi cấp
Địa chỉ:
Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Thay mặt tôi tham dự phiên chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại CTCP Nước khoáng Khánh Hòa, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh: Điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự;
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh và trực tiếp tham dự phiên chào bán cạnh tranh.

Ông/Bà..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh của Ban Tổ chức chào bán cạnh tranh, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo kết quả cho người ủy quyền.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký ghi rõ Họ và tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký ghi rõ Họ và tên và Đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN
(Trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

MẪU 03

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 03/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (**SCIC**);
- Căn cứ công văn số ngày .../.../2015 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt gửi **SCIC** thông báo về kết quả chào bán cổ phần của **SCIC** tại Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa;
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) được lập và ký kết ngày / /2015 giữa các bên gồm:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: (gọi tắt là “**Bên A**”)

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số: 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/07/2010.
- Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: (04) 3824 0703 Fax: (04) 6278 0136
- Tài khoản: 0011002550087 tại Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- Đại diện: Chức vụ:

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: (gọi tắt là “**Bên B**”)

- Họ và tên/Tên tổ chức:
- Số CMND/ĐKKD số:..... do cấp ngày
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên hệ:.....

Sau khi thỏa thuận, các bên cùng thống nhất ký kết Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng của Hợp đồng:

Theo hợp đồng này, Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua cổ phần của Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa thuộc quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Bên A với những đặc điểm về cổ phần mua bán như sau:

- Tên công ty mà Bên A có cổ phiếu chào bán: Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Nơi đăng ký giao dịch cổ phiếu: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội
(sau đây gọi tắt là “**Cổ phần VKD**”)

Điều 2. Số lượng cổ phần, mức giá chuyển nhượng, số tiền thanh toán còn lại

1. Tổng số cổ phần mua bán: cổ phần
2. Giá bán: đồng/cổ phần (bằng chữ:)
3. Tổng giá trị Hợp đồng: đồng (Bằng chữ:)
4. Số tiền thanh toán:
 - Số tiền đã đặt cọc: đồng
 - Số tiền mua cổ phần đã nộp (bao gồm cả tiền đặt cọc):đồng (Bằng chữ.....)
 - Số tiền thanh toán còn lại:đồng (Bằng chữ:)

Điều 3. Thanh toán tiền mua cổ phần

1. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày bên A công bố kết quả chào bán cạnh tranh, Bên B sẽ thanh toán cho Bên A số tiền thanh toán còn lại theo quy định tại Điều 2 bằng cách chuyển trực tiếp vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo số tài khoản được ghi tại mục I Hợp đồng này. Theo đó, Bên B có trách nhiệm điền đầy đủ thông tin cho mục đích thanh toán như ghi rõ số lượng cổ phần đăng ký mua, mức giá đăng ký mua cổ phần VKD của **SCIC** theo Đơn đăng ký mua cổ phần của Bên B.
2. Khoản tiền mua cổ phần theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này không bao gồm phí chuyển nhượng cổ phần theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước áp dụng cho bên bán như Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nếu có). Bên A có trách nhiệm thanh toán các khoản phí phát sinh áp dụng cho bên bán này (nếu có).

Điều 4. Chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần

1. Bên A có trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển nhượng cổ phần nêu trên theo quy định pháp luật để chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phần mua bán quy định tại khoản 1

Điều 2 của Hợp đồng này cho Bên B;

2. Mọi quyền và nghĩa vụ liên quan đến số cổ phần chuyển nhượng đã phát sinh trước thời điểm Bên B thanh toán đầy đủ toàn bộ khoản tiền mua cổ phần cho Bên A sẽ do Bên A hưởng và có trách nhiệm thực hiện.
3. Kể từ thời điểm Bên B thanh toán toàn bộ khoản tiền mua cổ phần theo hợp đồng này và các chi phí liên quan khác (nếu có) cho Bên A và Bên A đã nhận được toàn bộ khoản tiền bán cổ phần theo Hợp đồng này thì mọi quyền và nghĩa vụ liên quan đến số cổ phần chuyển nhượng đó sẽ do Bên B hưởng và có trách nhiệm thực hiện.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đầy đủ thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần VKD theo quy định của pháp luật cho Bên B;
2. Được quyền yêu cầu Bên B thanh toán tiền mua số cổ phần theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;
3. Có quyền chấm dứt Hợp đồng này mà không phải bồi thường cho Bên B bất cứ một khoản chi phí nào và không phải hoàn trả lại số tiền mà Bên B đã đặt cọc tại khoản 4 Điều 2, nếu Bên B vi phạm thời hạn thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều 3 và các thỏa thuận khác tại Hợp đồng này;
4. Bên A cam kết số cổ phần chuyển nhượng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo hoặc đang là tài sản bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ dân sự nào khác. Bên A sẽ hoàn trả lại cho Bên B số tiền Bên B đã thanh toán để mua cổ phần nếu Bên A vi phạm cam kết này.
5. Căn cứ vào Biên bản xác định kết quả chào bán, kết quả nộp tiền mua cổ phần của bên B, Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần được hai Bên ký kết, **SCIC** gửi công văn đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kết quả chào bán cổ phần (trong trường hợp giao dịch vượt biên độ).
6. Sau khi nhận được công văn chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (trong trường hợp giao dịch vượt biên độ)/sau khi **SCIC** báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước (trong trường hợp giao dịch trong biên độ), **SCIC** sẽ gửi công văn đề nghị Trung tâm lưu ký chứng khoán làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho **Nhà đầu tư** trúng giá mua cổ phần.
7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn khoản tiền mua cổ phần và các chi phí có liên quan khác theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;
2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

3. Yêu cầu Bên A thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần VKD và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;
4. Phối hợp với Bên A thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần (nếu Bên A yêu cầu);
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

Điều 7. Điều khoản ngoại trừ

Trong trường hợp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận giao dịch chuyển nhượng cổ phần này, Bên A không bị coi là vi phạm nghĩa vụ chuyển nhượng theo hợp đồng và sẽ hoàn trả cho Bên B toàn bộ số tiền Bên B đã thanh toán để mua cổ phần.

Điều 8. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng và hòa giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực và số bản của Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được hủy ngang trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 5 và Điều 7 Hợp đồng này;
2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các công việc theo quy định tại Hợp đồng này;
3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A và Bên B mỗi Bên giữ hai (02) bản.

BEN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

**BEN CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG GIÁM ĐỐC**